

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ CAO TOÀN CẦU

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ CAO TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLOBAL HIGH-TECH TECHNICAL DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GLOBAL HIGH-TECH .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109748273

3. Ngày thành lập: 17/09/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 24, ngõ 88, phố Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963883345

Fax:

Email: phattrienkt.toancau@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
2.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
5.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí);	6312
6.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
7.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
9.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
10.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
11.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
12.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
13.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
14.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
15.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821

16.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
17.	Tái chế phế liệu (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí);	3830
18.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
19.	Phá dỡ	4311
20.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4329
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
25.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
26.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
28.	Bán mô tô, xe máy	4541
29.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
30.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
31.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
32.	Bán buôn đồ uống	4633
33.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
34.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
35.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;	4659
38.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
43.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Loại trừ : hoạt động của Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể và tôn giáo	8559
44.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
45.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
46.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020
47.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (không bao gồm hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
48.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
49.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	7320

50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7410
51.	Cho thuê xe có động cơ	7710
52.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
53.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
54.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
55.	Lập trình máy vi tính	6201
56.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
57.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
58.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
59.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông);	6311
60.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
61.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát xây dựng: Khảo sát địa hình, Khảo sát địa chất công trình. Thiết kế quy hoạch xây dựng. Thiết kế xây dựng. Thiết kế kết cấu công trình, Thiết kế cơ - điện công trình, Thiết kế cấp - thoát nước công trình, Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ, Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải) Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn, Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đề điều Giám sát thi công xây dựng: Giám sát công tác xây dựng công trình, Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình, Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, Khảo sát xây dựng, lập quy hoạch xây dựng, thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, tư vấn quản lý dự án, giám sát thi công xây dựng, thi công xây dựng công trình, (Điều 87, Điều 89, Điều 91 nghị định số 15/2021/NĐ-CP)	7110(Chính)
62.	Đào tạo trung cấp	8532
63.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
64.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

65.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
66.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
67.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ các hoạt động đấu giá, các hàng hóa nhà nước cấm)	4610
68.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống tưới và điều hoà không khí	4322
69.	Xây dựng nhà để ở	4101
70.	Xây dựng nhà không để ở	4102
71.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
72.	Xây dựng công trình điện	4221
73.	Xây dựng công trình thủy	4291
74.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN ĐỨC ANH	Xóm 3, Xã Diên Lợi, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	45,000	0400950308 21	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	45,000		

2	TRẦN HƯƠNG THẢO	Xóm Thọ, Thôn Trung, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	138.000	1.380.000.000	46,000	0251840001 99	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	138.000	1.380.000.000	46,000		
3	NGUYỄN QUỐC BẢO	Xóm Thọ, Thôn Trung, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.000	270.000.000	9,000	0010800249 97	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	27.000	270.000.000	9,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN ĐỨC ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/08/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040095030821

Ngày cấp: 02/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 3, Xã Diên Lợi, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 414, toà A, chung cư Đại Kim building, phố Trần Hoà, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội